

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TS
TỈNH BẮC NINH**
Bản án số: 191/2018/HSST
Ngày 16 tháng 8 năm 2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Giáp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Mạnh Hải, cán bộ hưu phườnɡ T, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;
2. Ông Nguyễn Đăng Thuý, cán bộ hưu phườnɡ T, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Khải, Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 16 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2018/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2018/QĐXX-HSST ngày 02/7/2018. Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa 02 lần vì vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và nhân chứng. Phiên tòa được mở lại vào hồi 7h30 ngày 16/8/2018 xét xử đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh C, sinh năm 1979; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Khu 7, phường Th, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn phổ thông: 8/12; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1947, cán bộ hưu và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950, cán bộ hưu; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Tháng 9/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 23/11/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt trở về nơi cư trú;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tháng 5/2012 bị Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh Quyết định đưa vào cơ giáo dục bắt buộc 24 tháng. Ngày 28/02/2014 chấp hành xong về địa phương;

Bị cáo bị giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 12 năm 2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Dương Văn Đ, sinh 1985;

Nơi cư trú: Khu phố S, phường C, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, có mặt;

+ Chị Lê Thị H, sinh 1969;

Nơi cư trú: Khu phố C, phường Đ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt.

- *Nhân chứng:*

+ Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Thôn Phù Lộc, xã Phù Chẩn, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt;

+ Anh Dương Văn T, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Khu phố Thanh Nhân, phường Đồng Kỵ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, có mặt.

- *Điều tra viên và cán bộ điều tra được triệu tập đến phiên tòa:*

+ Ông Nguyễn Mạnh Dũng, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, có mặt;

+ Ông Phan Xuân Thắng, cán bộ điều tra Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, có mặt;

+ Ông Vũ Quốc Tuấn, Trưởng Công an phường Đồng Kỵ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Thanh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau:

Vào hồi 14h30 phút ngày 20/12/2017, Công an phường Đồng Kỵ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tuần tra kiểm soát tại khu vực bờ kênh thuộc địa phận khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã bắt quả tang Nguyễn Thanh C, sinh năm 1979 trú tại Khu 7, phường Th, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh bán 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng cho Dương Văn Đạt, sinh năm 1985 trú tại khu phố Song Tháp, phường Châu Khê, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh với giá 500.000 đồng. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng do Dương Văn Đạt tự nguyện giao nộp;

- 01 mẫu giấy màu trắng có ghi các chữ số xổ số ngày 20/12/2017 LQ 14546745 thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên phải Dương Văn Đạt đang mặc;

- 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có số sê ri: LQ14546745, thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên phải Nguyễn Thanh C đang mặc;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J5 màu đen gắn sim số thuê bao 01688.639.960 và số 01684240887 thu giữ tại tay phải Nguyễn Thanh C. Ngay sau khi thu giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành kiểm tra nhật ký cuộc gọi đi, đến lưu giữ trong máy, nhưng C không cung cấp mật khẩu của máy nên không kiểm tra ngay được.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHACDA màu xanh đen, gắn sim số thuê bao 0163.881.9076 thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Dương Văn Đạt đang mặc;

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của C: 01 mũ lưỡi chai, 01 bật lửa và 200.000 đồng.

Kiểm tra nhật ký cuộc gọi ngày 20/12/2017 trong máy điện thoại thu giữ của Đạt thấy có 03 cuộc gọi đến số thuê bao 01688.639.960, cụ thể: Hồi 11h12 phút thời gian gọi 20 giây, 13h28 phút thời gian gọi là 02 phút 53 giây và 14h06 phút thời gian gọi là 1 phút 15 giây. Sau khi Nguyễn Thanh C cung cấp mật khẩu, Cơ quan điều tra đã cùng với các nhân chứng và người liên quan mở điện thoại và kiểm tra nhật ký cuộc gọi, kết quả như sau: Ngày 20/12/2017 có cuộc gọi đến từ số sim thuê bao 0163.881.9076 vào 01 sim số thuê bao 01688.639.960 vào hồi 11h16 phút thời gian gọi là 26 giây, 13h31 phút thời gian gọi đến là 02 phút 52 giây và 14h09 phút thời gian gọi đến là 01 phút 14 giây.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định số: 31 trưng cầu giám định chất tinh thể màu trắng bên trong gói nhỏ thu giữ từ Dương Văn Đạt như đã nêu trên. Yêu cầu giám định: “Mẫu vật gửi giám định có phải là ma túy không? Loại gì? Tên gọi? Trọng lượng?”.

Tại bản Kết luận giám định số: 84/KLGĐ-PC54 ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận:

“Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có trọng lượng 0,2065 gam; là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Khi mới bị bắt giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Nguyễn Thanh C nhưng C không khai và không ký nhận các văn bản tố tụng. Khi Nguyễn Thanh C khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, C đều khẳng định ngày 20/12/2017, C không có hành vi bán ma túy cho ai. Hôm đó, C có gặp và nói chuyện với Đạt và Đô, nội dung câu chuyện C không nhớ; bản thân C không quen biết hai người này, hôm đó là lần gặp đầu tiên; giữa C và hai người này không có mâu thuẫn, thù oán gì. Trước lúc gặp Đạt và Đô, C có nhận được mấy cuộc gọi của người lạ, nhưng khi C trả lời máy, họ thấy nhầm người thì họ tắt máy; không có ai điện thoại hỏi và hẹn mua ma túy của bị cáo.

Khi C đang ngồi nói chuyện với Đạt và Đô ở bờ mương khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng thì có khoảng 6-7 người đến bắt C và giật điện thoại đang cầm tay của C. Điện thoại này là do C mượn của chị Hoa từ mấy tháng trước. Bên trong điện thoại có lắp 02 sim, bị cáo chỉ nhớ 01 sim có số thuê bao 01688.639.960 là sim bị cáo lắp thêm và là số bị cáo vẫn dùng liên lạc; Từ sáng ngày 20/12/2017 cho đến khi bị bắt, bị cáo không cho ai mượn điện thoại. Khi bị bắt, bị cáo không nói mật khẩu với Lực lượng Công an vì Công an không mặc sắc phục. Sau đó, có đại diện Viện kiểm sát tham gia và được nghe giải thích quyền và nghĩa vụ, bị cáo mới nói mật khẩu để Công an mở máy.

Ngoài bị thu giữ điện thoại di động, bị cáo còn bị thu giữ 01 mũ lưỡi chai, 01 bật lửa và 200.000 đồng. Ngoài ra không bị thu giữ gì khác (không bị thu 500.000 đồng).

Trước khi bị bắt, bị cáo không quen biết Điều tra viên và cán bộ Công an đã bắt giữ bị cáo và làm việc với bị cáo trong quá trình điều tra vụ án. Giữa bị cáo với những người này không có thù oán gì.

Bị cáo đã nhận được Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản cáo trạng công bố tại phiên tòa hôm nay giống với bản cáo trạng bị cáo đã nhận được. Cáo trạng truy tố bị cáo là không đúng người, đúng tội. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã được cán bộ Công an thông báo bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, giải thích quyền và nghĩa vụ và giao các văn bản tố tụng cho bị cáo nhưng bị cáo không nhận, không ký vì bị cáo không vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại tất cả những gì Cơ quan điều tra đã thu của bị cáo, trả lại chị Hoa điện thoại.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn Đạt trình bày: Vào buổi trưa ngày 20/12/2017 anh có sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 01638.819.076 gọi cho Nguyễn Thanh C theo số thuê bao 01688.639.960 để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá của C, C đồng ý. C hẹn anh ra khu vực bờ mương thuộc khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng. Sau đó, anh rủ anh Nguyễn Đình Đô, sinh năm 1997 ở thôn Phù Lộc, xã Phù Chẩn, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh là bạn anh đi cùng, anh Đô không biết anh đi mua ma túy. Khi đến điểm hẹn, không thấy C ở đó, anh lại điện cho C, nói với C là anh đã đến điểm hẹn, C bảo anh cứ chờ ở đó. Một lúc sau, anh thấy C đi bộ một mình ra chỗ anh và Đô đang chờ. Khi C đến, C ngồi trên bờ tường giáp mương Chùa dận, cách chỗ anh ngồi trên xe máy khoảng 30 cm. Anh hỏi mua của C 500.000 đồng ma túy đá, C đồng ý và lấy trong túi quần bên phải phía trước đang mặc đưa cho anh 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, anh cầm túi ma túy rồi đưa trả C 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, C cầm tiền đút vào túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc. Đúng lúc này, Lực lượng Công an đến kiểm tra, anh tự nguyện giao nộp cho Lực lượng Công an 01 túi ma túy đá vừa mua của C, Lực lượng Công an kiểm tra anh phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc 01 mẫu giấy có ghi các chữ số xô

số ngày 20/12/2017 LQ14546745, đây là chữ số anh ghi số sê ri của tờ tiền 500.000 đồng anh đã dùng mua ma túy của C với mục đích để đánh đề. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của anh 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KECHACDA màu xanh đen gắn sim số thuê bao 0163.881.9076 của anh, đây là chiếc điện thoại anh đã gọi cho C để hỏi mua ma túy sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an kiểm tra thu giữ của bị cáo C 01 chiếc điện thoại di động trên tay C và thu tại túi áo khoác ngoài bên phải C đang mặc 01 tờ tiền Polime mệnh giá 500.000 đồng. Kiểm tra ghi nhận ngay tại chỗ số sê ri tờ tiền 500.000 đồng thu giữ của C và chữ số trên mẫu giấy thu giữ của anh; Lập biên bản phạm pháp quả tang, trong đó có ghi số sê ri của tờ tiền 500.000 đồng và chữ số trên mẫu giấy nêu trên đều là: LQ 14546745. Lực lượng Công an đã niêm phong túi ma túy đá anh vừa mua được của C, tại mép các phong bì có chữ ký của anh và người tham gia, riêng C không ký. Anh biết được số điện thoại của C vì trước đó anh đã mấy lần mua ma túy của C và chính bị cáo C đã cung cấp số điện thoại cho anh.

Tại phiên tòa, các nhân chứng đều khẳng định: Tận mắt chứng kiến thấy rõ Nguyễn Thanh C bán 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng với giá 500.000 đồng cho Dương Văn Đạt; Ngay sau đó, Cơ quan điều tra đã bắt Nguyễn Thanh C và Dương Văn Đạt. Vật chứng thu giữ như đã nêu trên. Sau khi thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của các nhân chứng, người liên quan và cán bộ điều tra và đóng dấu vào các mép phong bì, Nguyễn Thanh C Không ký. Ngay sau khi thu giữ 500.000 đồng từ C và mẫu giấy có chữ số của Đạt, Lực lượng Công an đã kiểm tra ghi nhận số sê ri tờ tiền 500.000 đồng và chữ số trên mẫu giấy thu giữ của Đạt, lập biên bản phạm pháp quả tang có chữ ký của các nhân chứng và người liên quan, Nguyễn Thanh C Không ký.

Ông Vũ Quốc Tuấn, Trưởng Công an phường Đồng Kỵ trình bày: Theo quy chế phối hợp tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thì Công an phường này có thể tuần tra trên các địa bàn phường khác và ngày 20/12/2017, Công an phường Đồng Kỵ do ông làm Trưởng phường đã phối hợp với Đội ma túy Công an thị xã TS tuần tra tại khu vực khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thị xã TS (ông trực tiếp đi cùng tổ công tác) bắt giữ quả tang Nguyễn Thanh C bán trái phép chất ma túy cho Dương Văn Đạt. Thu giữ niêm phong túi ma túy từ Đạt, kiểm tra ghi nhận ngay số sê ri tờ tiền 500.000 đồng thu giữ trong túi áo bị cáo C và chữ số trên mẫu giấy thu giữ của Đạt. Lời khai của người liên quan và nhân chứng tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với diễn biến của vụ án Nguyễn Thanh C có hành vi bán trái phép chất ma túy bị Lực lượng Công an đã bắt quả tang. Các tình tiết mô tả trong bản cáo trạng của Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa hôm nay là đúng với diễn biến của vụ án.

Ông Nguyễn Mạnh Dũng, Điều tra viên Công an thị xã TS xác định lời trình bày của Ông Vũ Quốc Tuấn là đúng. Ông khẳng định: Ngay sau khi Nguyễn Thanh C bị bắt quả tang, Công an thị xã TS đã lập biên bản phạm pháp quả tang, thu giữ toàn

bộ vật chứng đúng như trong bản cáo trạng của Viện kiểm sát thị xã TS công bố tại phiên toà hôm nay. Việc thu giữ và kiểm tra đều được lập thành văn bản có chữ ký của những người tham gia, trừ Nguyễn Thanh C đã được giải thích quyền và nghĩa vụ nhưng kiên quyết không ký. Trong quá trình tiến hành tố tụng, Điều tra viên và cán bộ Công an thị xã TS đều đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, tôn trọng và đảm bảo tính khách quan.

Ông Phan Xuân Thắng, cán bộ điều tra Công an thị xã TS xác định lời trình bày của ông Nguyễn Mạnh Dũng nêu trên là đúng. Ông là người trực tiếp được chứng kiến sự việc và ghi các biên bản phản ánh trung thực, khách quan về sự việc; Việc ký nhận điều tự nguyện và biết rõ nội dung của văn bản trước khi ký.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên toà hôm nay, căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; Ý kiến của bị cáo, người liên quan, nhân chứng, Điều tra viên và cán bộ Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, 5 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Nguyễn Thanh C từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/12/2017. Phạt bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng để sung ngân sách Nhà nước. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định, 01 sim số thuê bao 0163.881.9076 thu giữ của Dương Văn Đạt, 02 sim điện thoại trong đó 01 sim số thuê bao 01688.639.960 và 01 sim số thuê bao 01684240887 thu giữ của Nguyễn Thanh C, 01 mẫu giấy có ghi các chữ số: Xổ số ngày 20/12/2017 LQ 14546745. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHACDA màu xanh đen thu giữ của Dương Văn Đạt; Trả lại Nguyễn Thanh C 01 mũ lưỡi chai, 01 bật lửa và 200.000 đồng và chị Lê Thị Hoa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5 màu đen vì không liên quan đến việc phạm tội.

Trong phần tranh luận, bị cáo không nhất trí với bản luận tội về tội danh vì bị cáo không phạm tội. Bị cáo cho rằng mình trình độ thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, nên không thể đưa ra lý lẽ tranh luận với đại diện Viện kiểm sát được.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Phần đối đáp, Kiểm sát viên xác định: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của nhân chứng, người liên quan và những người tham gia tố tụng tại phiên toà hôm nay đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Lời chối tội của bị cáo không có căn cứ để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo như Viện kiểm sát đã đề nghị trong bản luận tội.

Bị cáo không có ý kiến gì thêm.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo vô tội, vì bị cáo không thực hiện hành vi vi phạm phạm luật như kết luận của Viện kiểm sát, bị cáo không phạm tội;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; Ý của Kiểm sát viên, của bị cáo, người liên quan, nhân chứng và Điều tra viên, cán bộ Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN XÉT VỀ VỤ ÁN

1. Về tội danh: Mặc dù tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Thanh C đều không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Song, căn cứ các tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của người liên quan, nhân chứng và lời trình bày của Điều tra viên, cán bộ điều tra (đã tiến hành tố tụng trong vụ án này) tại phiên tòa đã thể hiện rõ lời chối tội, không thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là không có căn cứ, không phù hợp với lời khai của nhân chứng, người liên quan và các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào buổi trưa ngày 20/12/2017 Dương Văn Đạt đã sử dụng điện thoại di động liên lạc với Nguyễn Thanh C để mua ma túy. Sau khi thống nhất, Đạt đã đi đến bờ mương thuộc khu phố Chùa Dân, phường Đình Bảng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh mua 500.000 đồng ma túy đá của C. Ngay sau khi vừa giao nhận hàng, tiền thì bị Lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Thu giữ từ Đạt 01 túi nilon bên trong chứa 0,2065 gam là ma túy, loại ma túy là Methamphetamine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHACDA màu xanh đen gắn sim số thuê bao 0163.881.9076 dùng liên lạc để mua ma túy của Đạt, 01 mẫu giấy có chữ số xổ số ngày 20/12/2017 LQ14546745 là số sê ri tờ tiền 500.000 đồng của Đạt dùng để mua ma túy của C (Đạt ghi để đánh đề); Thu giữ của C 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng có số sê ri LQ14546745 trùng với số sê ri Đạt ghi vào mẫu giấy, 01 điện thoại di động Samsung gắn sim số thuê bao 01688.639.960 là số điện thoại C dùng để liên lạc bán ma túy cho Đạt và 01 sim số thuê bao 01684240887. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của C 01 mũ lưỡi trai, 01 bật lửa và 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng.

Trong quá trình tiến hành tố tụng, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; của Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật; thu giữ vật chứng và giám định được tuân theo đúng trình tự luật định.

Từ những tình tiết, chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 14h30 phút ngày 20/12/2017 Nguyễn Thanh C đã có hành vi bán trái phép 0,2065 gam ma túy, loại ma túy là Methamphetamine cho Dương Văn Đạt với giá 500.000 đồng tại khu vực bờ mương khu phố Chùa Dân, phường Đình Bảng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ ban hành các danh mục

chất ma túy và tiền chất. Nay là Nghị định số 73/2018 ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ma túy là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi cơ quan, tổ chức và cá nhân đều không được tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng khi không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, nhưng Nguyễn Thanh C vẫn mua bán để trục lợi. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Thanh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2. Về hình phạt:

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác. Do vậy, chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999.

Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với Bị cáo: Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nạn ma túy là hiểm họa của xã hội, bị loài người cực lực lên án. Vì nó, mà không biết bao nhiêu gia đình cha mẹ mất con, vợ mất chồng, đạo đức xã hội bị băng hoại, sức khỏe bị suy tàn, giống nòi bị thui chột, tài sản bị khánh kiệt. Đây còn là nguyên nhân trực tiếp của nhiều tội phạm nguy hiểm khác và cũng là con đường ngắn nhất để lây truyền căn bệnh vô phương cứu chữa. Biết vậy, nhưng chỉ vì mục đích trục lợi, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, kỷ cương phép nước, lao vào con đường phạm tội, reo rắc hiểm họa cho xã hội, để rồi phải đứng trước phiên tòa hôm nay chịu sự trừng phạt của pháp luật. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 184/2014/HSST ngày 23/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 23 tháng 11 năm 2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt trở về nơi cư trú; bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Như vậy, bị cáo chưa được coi là đương nhiên xóa án tích và lần phạm tội này bị coi là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự 1999 và nay là điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Nhân thân: Ngày 31/5/2012 bị đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 28/02/2014. Lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân để rồi tự tu dưỡng, rèn luyện trở thành công tốt. Nhưng không, bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, sau khi phạm tội đã không thành khẩn khai báo, nhận thấy lỗi lầm để rồi tu dưỡng, rèn luyện trở thành người tốt. Mà còn kiên quyết phủ nhận hành vi phạm tội của mình nhằm trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người rất khó giáo dục, cải tạo. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian

nhất định đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy: Bị cáo bán ma túy với khối lượng ít, do vậy cần xét xử bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt

Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo phạm tội có mục đích trục lợi. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để tăng hiệu quả của việc giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

Đối với Dương Văn Đạt đã có hành vi tàng trữ ma túy, nhưng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; Bản thân bị cáo đã 01 lần bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng đã được coi là đương nhiên xoá án tích. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an thị xã TS đã không khởi tố về hình sự, mà chỉ ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đạt là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Dương Đình Đô là người đã đi cùng Dương Văn Đạt để Đạt mua ma túy và có mặt tại hiện trường lúc C và Đạt bị bắt quả tang khi mua bán ma túy, nhưng anh Đô không biết trước là Đạt rủ đi cùng để Đạt mua ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Đô là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chị Lê Thị Hoa là người đã cho Nguyễn Thanh C mượn chiếc điện thoại di động mà C đã dùng làm phương tiện để bán ma túy cho Đạt, nhưng không có cơ sở để xác định trước khi cho mượn chị Hoa biết C dùng vào việc bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra cũng không xử lý đối với chị Hoa là đúng quy định của pháp luật.

3. Về các vấn đề khác:

Về vật chứng vụ án: Khi bắt quả tang Nguyễn Thanh C bán ma túy cho Dương Văn Đạt, Cơ quan điều tra đã thu giữ từ Dương Văn Đạt: 01 túi nilon bên trong chứa 0,2065 gam ma túy, loại ma túy chất Methamphetamine, sau giám định hoàn lại vỏ đựng mẫu vật và 0.0624 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHACDA màu xanh đen, trong gắn sim số thuê bao 0163.881.9076, đây là điện thoại Đạt đã dùng liên lạc để mua ma túy của C và 01 mẫu giấy có chữ số xổ số ngày 20/12/2017 LQ14546745. Thu giữ của Nguyễn Thanh C 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng có số sê ri LQ14546745, 01 điện thoại di động Samsung C gắn sim số thuê bao 01688.639.960 là điện thoại C dùng để liên lạc bán ma túy cho Đạt và 01 sim số thuê bao 01684246887 (gắn trong máy trước khi C mượn). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của C 01 mũ lưỡi trai, 01 bật lửa và 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng. Xét thấy, vỏ đựng mẫu vật và mẫu giấy ghi chữ số xổ số ngày 20/12/2017 LQ14546745, 02 sim điện thoại (01 của Đạt và 01 của C) không còn giá trị sử dụng và mẫu vật còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; 500.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thanh C là tiền bán trái phép chất ma túy mà có và 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Dương Văn Đạt là phương tiện liên lạc mua ma túy trái pháp luật

cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động và 01 sim số thuê bao 01684240887 gắn trong máy thu giữ của Nguyễn Thanh C, đây là điện thoại C mượn của chị Lê thị Hoa (bên trong chị Hoa có lắp 01 sim 01684240887), khi cho mượn chị Hoa không biết C sử dụng làm phương tiện phạm tội, do vậy cần trả lại chị Hoa; 200.000 đồng, 01 mũ lưỡi chai và 01 bật lửa thu giữ của Nguyễn Thanh C, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại bị cáo.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194 (nay là khoản 1, khoản 5 Điều 251 của BLHS 2015); điểm g khoản 1 Điều 48 (nay là điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015); Điều 33 (nay là Điều 38 của BLHS 2015) của Bộ luật hình sự 1999 và Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Xử phạt: Nguyễn Thanh C 32 (ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 21/12/2017. Phạt bị cáo 05 (năm) triệu đồng sung ngân sách Nhà nước. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/8/2018.

3. Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 (nay là Điều 47 của BLHS 2015) của Bộ luật hình sự 1999; Khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy vô dụng mẫu vật, 0,0624 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của Giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự; 01 mẫu giấy ghi chữ số xổ số ngày 20/12/2017 LQ14546745, 01 sim điện thoại số thuê bao 0163.881.9076 thu giữ của Dương Văn Đạt và 01 sim điện thoại số thuê bao 01688.639.960 thu giữ của Nguyễn Thanh C. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 500.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thanh C là tiền do bán trái phép chất ma túy mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHACDA màu xanh đen thu giữ của Dương Văn Đạt là phương tiện liên lạc mua ma túy trái pháp luật.

Trả lại Nguyễn Thanh C 200.000 đồng, 01 mũ lưỡi chai và 01 bật lửa ga nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại chị Lê Thị Hoa 01 điện thoại di động Samsung J5 màu đen, bên trong gắn 01 sim 01684240887.

Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc Nguyễn Thanh C phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Ân xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người liên quan;
- TAND tỉnh;
- VKSND thị, tỉnh;
- Công an thị xã TS;;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà